

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 02 năm 2023

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi của Sở Y tế Quảng Ngãi tháng 02 năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 11/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây, gọi tắt là Kế hoạch 42/KH-UBND), Sở Y tế báo cáo kết quả thực hiện tháng 01/2023, như sau:

### I. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền triển khai rộng rãi trong toàn ngành thực hiện Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 11/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, thông qua các buổi giao ban ngành, giao ban chuyên môn tại đơn vị. Thống nhất triển khai từng nội dung, nhiệm vụ được giao cho ngành Y tế trong Đề án 06.

- Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị trực thuộc trong thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Đề án 06 thuộc lĩnh vực y tế; theo dõi, đánh giá tiến độ triển khai, đảm bảo số liệu báo cáo đầy đủ, đúng thời gian, chất lượng.

### II. Kết quả thực hiện

**1. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư (Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu sức khỏe điện tử)**

Sở Y tế đã phối hợp với đơn vị cung ứng hoàn thiện các chức năng phần mềm; chỉ đạo các đơn vị tiêm chủng thực hiện Quy trình xác minh thông tin và tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19; thường xuyên cập nhật, hỗ trợ thông tin giúp người dân cập nhật đầy đủ dữ liệu; đảm bảo dữ liệu hệ thống tiêm chủng được chuyển sang Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

\* Đến ngày 03/02/2023: tổng số trường hợp/thông tin đã được “Làm sạch” là 228,800 lượt

Hiện còn 75,660 lượt thông tin sai chưa được làm sạch (chiếm tỷ lệ 2.5% tổng số mũi tiêm), trong đó: Không có CCCD/Mã định danh 6,949 lượt, CCCD/Mã định danh sai định dạng 3,094 lượt, Xác minh sai thông tin 65,617 lượt.

- Tổng số cơ sở đã thực hiện ký chứng nhận tiêm chủng là 187/200 cơ sở<sup>1</sup>.
- Tổng số người đã được ký chứng nhận tiêm chủng là 1,020,307 người, đạt tỷ lệ 95,6%.
- Tổng số mũi tiêm đã được ký chứng nhận tiêm chủng là 2,131,973 mũi tiêm, đạt tỷ lệ 77%.

*Chi tiết phụ lục 01, 02 kèm theo*

## **2. Triển khai thí điểm khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip (Công văn số 931/BYT-BH ngày 28/2/2022 của Bộ Y tế)**

Sở Y tế đã chỉ đạo triển khai thí điểm việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip trong khám chữa bệnh BHYT; các cơ sở y tế trên địa bàn đã bắt đầu triển khai rộng rãi để tạo thuận lợi cho người dân khi khám chữa bệnh, cải cách hành chính theo hướng hiện đại hoá.

Tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn người dân tham gia khám, chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VssID.

Các đơn vị khẩn trương hoàn thiện hệ thống phần mềm, hạ tầng và duy trì bộ phận hướng dẫn người bệnh khi tham gia khám, chữa bệnh. Một số các đơn vị đã đầu tư mới đầu đọc mã QR trên thẻ CCCD và phối hợp với nhà cung cấp phần mềm KCB cập nhật chức năng cho phép đăng ký khám, chữa bệnh bằng CCCD thay thẻ BHYT giấy; đảm bảo triển khai hiệu quả, nhanh chóng, hạn chế xảy ra lỗi.

Triển khai tập huấn cho nhân viên; thiết kế pano tuyên truyền và hướng dẫn người dân khám, chữa bệnh sử dụng CCCD gắn chip, ứng dụng VssID thay cho thẻ BHYT giấy và tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác (website đơn vị,...).

\* Đã triển khai thí điểm việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip đến 100% các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh (tuyến tỉnh, huyện, xã)<sup>2</sup>.

**Trong tháng (số liệu từ ngày 10/01/2023 đến ngày 09/02/2023):** Tổng số lượt truy cập thẻ CCCD gắn chip: 17.918 lượt, trong đó: số lượt thành công: 17.494; y tế công lập: 17.494, y tế ngoài công lập: (chưa có báo cáo)

- Đầu tư trang thiết bị đầu đọc QR-Code:

<sup>1</sup> Danh sách các cơ sở tiêm chủng **chưa thực hiện ký chứng nhận tiêm chủng**, gồm: 13 cơ sở: Huyện Sơn Tây (Sơn Bua, Sơn Mùa, Sơn Liên, Sơn Long, Sơn Tinh, Sơn Lập); huyện Trà Bông (Trà Xanh); BV Nội tiết; BV YHCT; TT Mắt; TT Giám định Y khoa; BVĐK tư nhân Phúc Hưng, TT tiêm chủng VIC.

<sup>2</sup> Triển khai tại 07 bệnh viện đa khoa/chuyên khoa tuyến tỉnh; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; 12 Trung tâm Y tế huyện, thành phố; 176 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (trong đó bao gồm: 02 Phòng Khám Đa khoa khu vực (Tỉnh Bắc thuộc TTYT huyện Sơn Tịnh; Tỉnh Khê thuộc TTYT thành phố Quảng Ngãi), Bệnh xá Đặng Thùy Trâm) và các đơn vị khám, chữa bệnh ngoài công lập trên địa bàn tỉnh. Bao gồm 02 hình thức (quét thẻ CCCD gắn chip và tìm kiếm trên mã thẻ CCCD gắn chip trên phần mềm đối với các đơn vị chưa được trang bị đầu đọc QR-Code)

+ Tổng số thiết bị đầu đọc QR-Code được trang bị tại các cơ sở y tế công lập: 222 máy (số máy đáp ứng: 191, số máy hỏng: 31, nhu cầu bổ sung: 163);

+ Số TYT xã, phường, thị trấn (bao gồm PKĐK, BXĐTT) có đầu đọc: 145. Trong đó, TTYT và các TYT thuộc huyện Ba Tơ và các TYT thuộc TTYT huyện Sơn Tịnh chưa được đầu tư đầu đọc QR-Code, chính vì vậy tại các đơn vị chủ động triển khai KCB BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip qua hình thức nhập tìm kiếm số thẻ CCCD trên phần mềm KCB.

*Phụ lục 03 chi tiết kèm theo*

### **3. Triển khai kết nối các cơ sở dữ liệu về hồ sơ sức khỏe người lái xe lên hệ thống của Bộ Giao thông vận tải thực hiện dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe của Bộ Giao thông vận tải**

Thực hiện Công văn số 5434/UBND-TTHC ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Thông báo số 331/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ; Sở Y tế ban hành văn bản hướng dẫn triển khai kết nối các cơ sở dữ liệu về hồ sơ sức khỏe người lái xe thực hiện DVC Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe của Bộ Giao thông vận tải đến tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh. Đến nay, các đơn vị đang hoàn thiện hệ thống kết nối theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

### **III. Kiến nghị, đề xuất**

Tăng cường công tác truyền thông người dân tham gia khám, chữa bệnh sử dụng CCCD gắn chip, ứng dụng VssID thay cho thẻ BHYT giấy. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng giải pháp hỗ trợ nhằm tăng số lượt sử dụng CCCD gắn chip cho người dân khi tham gia khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

Công an các cấp phối hợp cơ sở tiêm chủng khẩn trương thực hiện “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng đối với các dữ liệu sai thông tin; đảm bảo công tác phối hợp nhanh chóng, hiệu quả.

Các đơn vị tiêm chủng chưa thực hiện ký tiêm chủng, khẩn trương phối hợp thực hiện ký dữ liệu tiêm chủng đảm bảo hoàn thành trong tháng 02/2023.

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) liên quan đến lĩnh vực y tế tháng 02/2023./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở TT&TT (b/c);
- Công an tỉnh (ph/h);
- BHXH tỉnh (để biết);
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Các phòng chức năng thuộc Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế
- BCĐ CDS ngành Y tế;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Minh Đức**

**Phụ lục 01**  
**Số lượt thông tin chưa được “Làm sạch” tại các đơn vị**

<b>TT</b>	<b>Huyện</b>	<b>Không có CCCD/Mã định danh</b>	<b>CCCD/Mã định danh sai định dạng</b>	<b>Xác minh sai thông tin</b>	<b>Tổng</b>
1	Huyện Ba Tơ	57	123	1,385	<b>1,565</b>
2	Huyện Bình Sơn	638	763	13,394	<b>14,795</b>
3	Huyện Lý Sơn	30	38	829	<b>897</b>
4	Huyện Minh Long	22	5	73	<b>100</b>
5	Huyện Mộ Đức	676	246	4,515	<b>5,437</b>
6	Huyện Nghĩa Hành	36	10	298	<b>344</b>
7	Huyện Sơn Hà	352	78	6,845	<b>7,275</b>
8	Huyện Sơn Tây	13	25	1,316	<b>1,354</b>
9	Huyện Sơn Tịnh	727	440	7,220	<b>8,387</b>
10	Huyện Trà Bồng	57	119	1,765	<b>1,941</b>
11	Huyện Tư Nghĩa	666	168	6,108	<b>6,942</b>
12	Thành phố Quảng Ngãi	3,614	1,021	18,783	<b>23,418</b>
13	Thị xã Đức Phổ	61	58	3,086	<b>3,205</b>
<b>Tổng</b>		<b>6,949</b>	<b>3,094</b>	<b>65,617</b>	<b>75,660</b>

**Phụ lục 02**  
**Kết quả ký “Chứng nhận tiêm chủng” tại các đơn vị**

STT	Tên cơ sở tiêm chủng	Số cơ sở đã thực hiện ký Chứng nhận tiêm chủng	Số mũi tiêm đã ký	Số đối tượng đã ký
1	Huyện Ba Tơ	20	120,565	58,219
2	Huyện Bình Sơn	23	311,518	141,564
3	Huyện Lý Sơn	1	37140	14391
4	Huyện Minh Long	6	24982	9248
5	Huyện Mộ Đức	14	157,222	76,752
6	Huyện Nghĩa Hành	13	110,309	50,842
7	Huyện Sơn Hà	15	106806	44415
8	Huyện Sơn Tây	4	44804	17269
9	Huyện Sơn Tịnh	12	148556	75703
10	Huyện Trà Bồng	16	89781	38386
11	Huyện Tư Nghĩa	15	67,759	36,675
12	Thành phố Quảng Ngãi	24	511,558	260,509
13	Thị xã Đức Phổ	16	239,198	111,823
14	Bệnh viện Lao - bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi	1	39	14
15	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi	1	33,733	17,645
16	Bệnh viện đa khoa KV Đặng Thùy Trâm	1	3	1
17	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi	1	37,084	17,201
18	Bệnh viện tâm thần tỉnh Quảng Ngãi	1	24,140	10,513
19	Bệnh viện đa khoa tư nhân Phúc Hưng	0	0	0
20	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	1	27,660	18,858
21	Trung tâm TC trẻ em và người lớn VIC	0	0	0
22	Bệnh xá công an tỉnh	1	1,084	507
23	Bộ đội biên phòng	0	0	0
24	Trung tâm Nội tiết tỉnh Quảng Ngãi	0	0	0
25	Trường CĐ Y tế Đặng Thùy Trâm	1	38,032	19,772
26	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Ngãi	0	0	0
27	Trung tâm Mắt tỉnh Quảng Ngãi	0	0	0
28	Trung tâm Giám định Y khoa	0	0	0
	<b>Tổng</b>	<b>187</b>	<b>2,131,973</b>	<b>1,020,307</b>

**Phụ lục 03**  
**Kết quả triển khai khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip và thực trạng đầu tư đầu đọc QR-Code tại cơ sở KCB tháng 02/2023**

S T T	Tên đơn vị	Số lượt truy cập thẻ CCCD					Số liệu cộng dồn (từ ngày 10/12/2022)	Số Trạm y tế đã được trang bị máy quét/Tổng số Trạm Y tế (cả PKDK, BX)	Số máy quét đã trang bị		Nhu cầu trang bị
		Tổng lượt truy cập	Số lượt quét thẻ	Số lượt tìm kiếm	Lượt thành công	Lỗi			Số máy đáp ứng	Số máy không đáp ứng	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>17.918</b>	<b>16.752</b>	<b>1.166</b>	<b>17.494</b>	<b>424</b>	<b>34.991</b>		<b>191</b>	<b>31</b>	<b>163</b>
<b>A</b>	<b>Y tế công lập</b>	<b>17.918</b>	<b>16.752</b>	<b>1.166</b>	<b>17.494</b>	<b>424</b>	<b>34.991</b>		<b>191</b>	<b>31</b>	<b>163</b>
<b>I</b>	<b>Tuyến tỉnh</b>	<b>1.994</b>	<b>1.994</b>	<b>0</b>	<b>1.896</b>	<b>98</b>	<b>4.027</b>		<b>18</b>	<b>18</b>	<b>16</b>
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	505	505		413	92	1.016		3	9	9
2	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh	87	87		87		137		4	6	6
3	Bệnh viện Tâm thần	993	993		993		2.147		2	0	0
4	Bệnh viện Y học cổ truyền	167	167		167		334		1	1	1
5	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi								2	2	0
6	Bệnh viện Nội tiết	103	103		98	5	194		4	0	
7	Bệnh viện Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm	139	139		138	1	199		2	0	0
8	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh								1	0	0
<b>II</b>	<b>Tuyến huyện - xã</b>	<b>15.924</b>	<b>14.758</b>	<b>1.166</b>	<b>15.598</b>	<b>326</b>	<b>30.964</b>		<b>173</b>	<b>13</b>	<b>147</b>
1	Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn	2199	2199		2199		2707		11	0	0
	<i>Tuyến xã</i>	1784	1784		1784		2161	22/22	23	0	0

2	Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh	2.048	2.048		2.048		9.015		1	0	2
	<i>Tuyển xã</i>	31	31		31		129	0/12	0	0	12
3	Trung tâm Y tế thành phố Quảng Ngãi	21	21		21		296		1	2	0
	<i>Tuyển xã</i>	601	601		601		671	24/24	24	1	0
4	Trung tâm Y tế huyện Mộ Đức	615	615		615		1115		1	0	1
	<i>Tuyển xã</i>	343	293	50	316	27	339	13/13	13	0	17
5	Trung tâm Y tế thị xã Đức Phổ										
	<i>Tuyển xã</i>	1.799	1.534	265	1.799		3.105	15/15	15	0	15
6	Trung tâm Y tế huyện Tư Nghĩa	2.632	2.632		2.632		4.678		7	2	7
	<i>Tuyển xã</i>	372	372		372		452	14/14	14	0	14
7	Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành	250	250		250		1.274		1	0	3
	<i>Tuyển xã</i>	461	461		363	98	768	'12/12	12	0	12
8	Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng	798	798		798		1380		2	0	4
	<i>Tuyển xã</i>	214	214		214		239	16/16	14	2	16
9	Trung tâm Y tế huyện Minh Long	74	74		74		131		1	0	2
	<i>Tuyển xã</i>	28	28		28		80	'5/5	5	0	5
10	Trung tâm Y tế huyện Ba Tơ	715		715	651	64	1339	0	0	0	2
	<i>Tuyển xã</i>	136		136	123	13	227	0/19	0	0	19
11	Trung tâm Y tế huyện Sơn Hà	308	308		221	87	326		1	0	3
	<i>Tuyển xã</i>	92	92		92		93	14/14	14	6	0
12	Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây	317	317		296	21	320		1	0	1
	<i>Tuyển xã</i>	86	86		70	16	70	'9/9	9	0	9
13	Trung tâm Y tế Quân dân Y kết hợp huyện Lý Sơn	0	0		0	0	42		2	0	2
	<i>Phòng khám đa khoa cơ sở 2 An Bình</i>	0	0		0	0	7	'1/1	1	0	1
<b>B</b>	<b>Y tế ngoài công lập</b>							<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

